

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**Về việc phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật
của UBND thành phố Cần Thơ từ năm 2004 đến năm 2007**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp - Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND thành phố Cần Thơ từ năm 2004 đến năm 2007.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP. CẦN THƠ

CHỦ TỊCH

Võ Thanh Tòng

CHƯƠNG TRÌNH

**Phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND thành phố Cần Thơ
từ năm 2004 đến năm 2007**

*(Ban hành theo Quyết định số 251 /2004/QĐ-UB ngày 10/ 6 /2004
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

I. Mục tiêu:

1. Xác định rõ phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tập trung chỉ đạo, thực hiện thật tốt công tác này để góp phần tạo chuyển biến căn bản về ý thức tôn trọng pháp luật và chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân.

2. Phổ biến kịp thời, đầy đủ những nội dung pháp luật có liên quan đến cuộc sống của các tầng lớp nhân dân, tạo điều kiện để công dân sử dụng pháp luật làm phương tiện, công cụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, của Nhà nước và xã hội. Nâng cao ý thức tự giác, chủ động tìm hiểu và chấp hành pháp luật trong cán bộ và nhân dân.

3. Tạo bước phát triển mới trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để hỗ trợ tích cực hơn nữa nhu cầu hiểu biết pháp luật, nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy Nhà nước và trong xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

II. Yêu cầu:

1. Thực hiện thường xuyên, liên tục, rộng khắp việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng. Lựa chọn nội dung pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; chú trọng phổ biến các quy định pháp luật cụ thể để nâng cao tính hướng dẫn thực hiện.

2. Sử dụng khai thác có hiệu quả các hình thức, phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật đang phát huy tác dụng với sự đổi mới trong phương thức thực hiện, bảo đảm tính phù hợp, khả thi; kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật đại trà, trên diện rộng với tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hoà giải, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật trong từng vụ việc cụ thể. Chọn điểm chỉ đạo và đối tượng ưu tiên phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội trong từng ngành, từng địa phương.

3. Lồng ghép hợp lý và hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật trong thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, xã hội. Gắn chặt hơn nữa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Ứng dụng kết quả nghiên cứu đề tài khoa học cấp tỉnh do Sở Tư pháp thực hiện năm 2002 “Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở Cần Thơ, thực trạng và giải pháp”. Đặc biệt lưu ý hướng tới xã hội hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

B. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, BIỆN PHÁP PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT:

I. Đối tượng, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật:

1. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho các tầng lớp nhân dân:

a) Phổ biến sâu rộng các quy định của pháp luật điều chỉnh các hành vi liên quan đến cuộc sống của nhân dân, nhất là các quy định về đất đai, khiếu nại - tố cáo, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, phòng chống các tệ nạn xã hội, lao động, việc làm, bảo vệ môi trường, chính sách, chế độ mà người dân được hưởng, xử phạt vi phạm hành chính, trật tự xã hội, an ninh quốc phòng; chú trọng phổ biến và hướng dẫn nhân dân thực hiện các quyền và nghĩa vụ cụ thể theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

b) Nội dung cho một số đối tượng cụ thể:

- **Đối với nông dân:** tập trung phổ biến, hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, trong đó chú trọng quyền sở hữu đất, giao đất, thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải toà, đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất; xử lý vi phạm hành chính, giải quyết tranh chấp, khiếu nại - tố cáo trong quản lý, sử dụng đất đai, nghĩa vụ nộp thuế, bảo vệ đề điều, các công trình thủy lợi.

- **Đối với phụ nữ:** tập trung phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của phụ nữ thuộc các lĩnh vực hôn nhân, gia đình; bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; quyền bình đẳng nam nữ trong hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội và gia đình.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức:

a) Phổ biến các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị; chú trọng các quy định của pháp luật chuyên ngành gắn với chuyên môn nghiệp vụ của từng cán bộ, công chức.

b) Nội dung cho một số đối tượng cụ thể:

- **Đối với cán bộ, công chức các cơ quan bảo vệ pháp luật:** cần nắm vững các quy định pháp luật chuyên ngành; quy định pháp luật về bảo đảm các quyền tự do, dân chủ, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; các thông tin về tình hình thi hành pháp luật, chấp hành pháp luật.

- **Đối với cán bộ chính quyền cơ sở, các cơ quan quản lý kinh tế, văn hoá, xã hội:** cần nắm vững các quy định, trình tự, thủ tục liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cấp cơ sở, bảo đảm các quyền tự do, dân chủ và lợi ích của công dân.

3. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên, người lao động và cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp:

- **Đối với thanh thiếu niên:** phổ biến kiến thức pháp luật gắn trực tiếp với cuộc sống, học tập của các em, đưa pháp luật vào giảng dạy trong nhà trường, chú trọng phổ biến, giáo dục các quyền cơ bản và bổn phận của trẻ em; pháp luật về giao thông, bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn ma túy, tệ nạn xã hội, nghĩa vụ quân sự, Luật Giáo dục, Luật Hôn nhân - gia đình...

- **Đối với người lao động:** phổ biến, giáo dục pháp luật về hợp đồng lao động, tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, kỷ luật lao động...

- **Đối với cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp:** phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công đoàn, thoả ước lao động tập thể, hợp đồng lao động, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, các quy định pháp luật về công đoàn, đình công.

4. Phổ biến, giáo dục pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân:

- **Đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, sĩ quan:** cần nắm được các văn bản pháp luật chuyên ngành, các văn bản pháp luật về quốc phòng và an ninh, pháp luật về kinh tế, tài chính, lao động, cán bộ, công chức...

- **Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ; lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên:** cần nắm và hiểu rõ các quy định về nghĩa vụ quân sự, dân quân tự vệ, dự bị động viên; các quy định thuộc lĩnh vực quốc phòng có liên quan; pháp luật về giao thông, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, phòng chống tệ nạn xã hội...

- **Đối với cảnh sát giao thông, cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, xuất nhập cảnh:** cần nắm vững các quy định pháp luật liên quan đến công tác, đặc biệt là các văn bản chuyên ngành, phục vụ cho công tác chuyên môn.

- **Đối với Công an xã, phường:** cần nắm vững các quy định liên quan đến công tác, các quy định về trình tự, thủ tục thanh tra, điều tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, hộ khẩu, giao thông, trật tự an toàn xã hội.

II. Các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật

Tuỳ từng đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật, điều kiện cụ thể của Sở, ngành, địa phương, việc phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện bằng các hình thức, biện pháp chủ yếu sau đây:

1. Củng cố, mở rộng lực lượng tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên pháp luật ở các Sở, Ngành, địa phương; đặc biệt chú trọng trong việc xây dựng, củng cố lực lượng Tuyên truyền viên pháp luật ở xã, phường, thị trấn.

- Kiến toàn Tổ hoà giải ở các tổ dân phố, cụm dân cư. Nâng cao vai trò của hoà giải viên trong việc tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân. Chú trọng đưa nội dung pháp luật vào tận hộ gia đình.

- Đưa nội dung phổ biến pháp luật và vận động chấp hành pháp luật vào hoạt động của thanh niên tình nguyện, thanh niên xung kích. Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, cung cấp đủ tài liệu cần thiết cho lực lượng tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Phát triển các hình thức thông tin, phổ biến pháp luật đa dạng, thuận tiện đáp ứng nhu cầu của từng đối tượng:

- Phấn đấu đến năm 2005 xuất bản tờ báo "Pháp luật thành phố Cần Thơ" (tuần báo), tăng trang viết về pháp luật, nâng tính định hướng, hướng dẫn dư luận của báo chí khi phổ biến, thông tin pháp luật. Ngân sách Nhà nước bao cấp đến cuối năm 2007, sau đó đưa vào hoạt động sự nghiệp có thu, đảm bảo đủ bù chi.

- Tích cực huy động và sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, các báo, tạp chí chuyên ngành trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Củng cố và sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền thanh ở cơ sở trong việc phổ biến, thông tin pháp luật.

- Hoàn thành việc xây dựng tủ sách pháp luật ở 100% xã, phường, thị trấn; xây dựng và củng cố tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị, trường học. Đa dạng hoá các hình thức đưa sách pháp luật đến nhân dân, nhân rộng mô hình kệ sách pháp luật ở ấp, khu vực, tủ sách pháp luật gia đình.

- Biên soạn, phát hành rộng rãi các loại tài liệu pháp luật phù hợp với từng đối tượng; tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến nội dung pháp luật theo chuyên đề, theo văn bản được ban hành theo nhu cầu của từng đối tượng.

- Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật; khai thác có hiệu quả các văn bản pháp luật được cập nhật; đưa nội dung pháp luật vào sinh hoạt các tổ chức, đoàn thể, câu lạc bộ.

- Đối với lực lượng vũ trang từ cấp đại đội trở lên phải xây dựng và củng cố tủ sách pháp luật. Hàng năm, ngoài chương trình huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cần đưa nội dung giáo dục pháp luật vào giáo dục cho các đối tượng, nhất là trường Quân sự thành phố Cần Thơ.

3. Nâng cao chất lượng dạy và học pháp luật trong nhà trường ở các cấp học, bậc học:

Quan tâm đúng mức việc giảng dạy bộ môn Giáo dục công dân trong các trường PTTH, THCS. Tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận, tìm hiểu các hoạt động xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật; trang bị đủ tài liệu tham khảo, các phương tiện phục vụ việc dạy và học pháp luật trong nhà trường.

4. Mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý:

- Tăng cường các hình thức trợ giúp pháp lý lưu động trên từng địa bàn, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa; mở rộng đối tượng được hưởng trợ giúp miễn phí.

- Thực hiện cung cấp thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động của các trung tâm tư vấn, trung tâm dịch vụ và giới thiệu việc làm, trung tâm hướng nghiệp cho thanh niên.

5. Có các hình thức thích hợp tổ chức và hoạt động các đợt cao điểm, tập trung tuyên truyền, phổ biến, vận động chấp hành pháp luật theo từng chủ đề, nội dung cụ thể.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Kiện toàn tổ chức Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 3 cấp (thành phố, huyện, xã), thường xuyên nâng chất hoạt động, tạo điều kiện tốt nhất để Hội đồng hoạt động ngày càng có hiệu quả, xem đây là cơ chế hoạt động chủ yếu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời gian tới.

2. Trên cơ sở chương trình này và tình hình thực tế, các Sở, ngành chủ động xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm để triển khai ở Sở, ngành mình; chú trọng phổ biến, thông tin, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và công dân. Bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn về pháp luật để theo dõi, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành.

3. Sở Tư pháp - Thường trực Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có trách nhiệm chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các cấp, các ngành triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hướng dẫn và tổ chức việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp với các Sở, ngành có liên quan biên soạn đề cương giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn triển khai đến các cấp, các ngành; tham mưu giúp UBND thành phố xây dựng văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai trên địa bàn; thực hiện chế độ khen thưởng hoặc đề xuất việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Trên cơ sở chương trình này, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm xây dựng chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2004 đến năm 2007 ở địa phương mình, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn. Hướng dẫn các địa phương chủ động tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm; nâng cao vai trò và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp; chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp thành phố, cấp huyện, lực lượng Tuyên truyền viên cấp xã, ổn định hoạt động có chất lượng và thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ này; tăng cường và củng cố lực lượng hoà giải ở cơ sở.

5. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ, trực tiếp của các cấp ủy Đảng. Cần quán triệt trong nội bộ cán bộ công chức, viên chức, Đảng viên Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

6. Trong quá trình triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp phải phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp phụ nữ, Liên đoàn lao động, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố, Hội Nông dân, Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Cần Thơ, Hội Luật gia và các cơ quan, tổ chức khác tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức đó phát huy vai trò, tham gia tích cực vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành pháp luật.

7. Sở Tài chính chủ trì xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể việc quản lý và sử dụng kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật ở các Sở, ngành, các cấp, bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo công tác giảng dạy pháp luật, thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc dạy và học pháp luật trong nhà trường; định kỳ tập huấn kiến thức pháp luật, phương hướng giảng dạy pháp luật cho đội ngũ giáo viên dạy môn pháp luật.

9. Sở Văn hoá - Thông tin phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Cần Thơ củng cố, phát triển đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên viết về pháp luật. Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan hữu quan định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, cập nhật thông tin về thi hành, chấp hành pháp luật cho đội ngũ này. Ưu tiên trợ giá sách, báo, tài liệu pháp luật phục vụ cho nhân dân ở vùng sâu, vùng xa; đầu tư phát triển hệ thống truyền thanh cấp huyện, xã; xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật trong các đội tuyên truyền, chiếu bóng lưu động./.